**Võ Đại Tôn**

Miếng bánh chưng Tết trong tù

Chào mừng các bạn đón đọc đầu sách từ dự án sách cho thiết bị di động

*Nguồn:* [*http://vnthuquan.net/*](http://vnthuquan.net/)
Tạo ebook: Nguyễn Kim Vỹ.

**MỤC LỤC**

[Miếng bánh chưng Tết trong tù](%22%20%5Cl%20%22bm2)

**Võ Đại Tôn**

Miếng bánh chưng Tết trong tù

   Trong một dịp đi nói chuyện với Hội Cựu Chiến Binh Hoa Kỳ đã tham chiến tại Việt Nam (VVA) ở San Diego (Nam California), tôi gặp lại một người bạn Mỹ đã từng bị giam tại Hỏa Lò (Hà Nội) hơn 4 năm. Ông ta tâm sự là mãi cho đến bây giờ sau mấy chục năm ra khỏi ngục tù Cộng Sản VN, ông ta vẫn còn bị ám ảnh bởi nhiều sự kiện hãi hùng và có một câu hỏi vẫn chưa tìm được trả lời : - tại sao có một số người còn tồn tại được trong hoàn cảnh lao tù dã man đó ?. Tôi mĩm cười chua chát khi nghĩ đến những người tù Việt Nam – trong đó có bản thân tôi – đã phải chịu khổ nhục gấp vạn lần nhưng đã vượt qua được ải chết. Có người cho đó là phép lạ, nhưng tôi tự nghĩ, trên hết đấy là khả năng sinh tồn vượt bực của con người cố gắng thích ứng với hoàn cảnh cay nghiệt nhất trong đời, và nhờ vào sự hận thù chôn chặt tận đáy lòng tăng thêm nhiệt lượng trong tấm thân tàn tạ để tồn tại qua ngày dù có lúc đã mỏi mòn, tuyệt vọng.

Có một số người may mắn thoát ra khỏi nước trước hoặc sau năm 1975, chưa hề nếm mùi lao tù cộng sản, lắc đầu không tin những gì anh em chúng tôi kể lại, cho rằng chúng tôi đã phịa thêm, cường đỉệu tả oán để làm động lực đấu tranh hoặc xin tình thương hại. Có đôi khi họ lại dửng dưng phê phán : - nhục nhã như thế, đói khổ như thế, tại sao không chết đi mà cố sống để làm gì ?. Chúng tôi đã tự trả lời cho chính mình : - Mẹ Việt Nam đâu có cần tất cả những đứa con yêu phải chết đi, phải cố sống mà tiếp tục con đường đã chọn và làm nhân chứng về một chế độ vô đạo nhất trong lịch sử Dân Tộc. Dù một số trong chúng tôi khi ra khỏi ngục tù đã viết hồi ký nhưng chỉ trình bày một vài sự kiện chính, còn biết bao nỗi niềm, biết bao câu chuyện thương tâm trong đời tù thì vẫn âm thầm gậm nhấm trong lòng, viết sao cho hết, đến chết không quên. Đa số chúng tôi đã Tủi Đau nhưng không làm điều gì quá đáng để Tủi Nhục, không tham sống sợ chết đến độ phải đê tiện gục mặt đầu hàng. Hoàn cảnh tù mỗi người một khác, thập niện 80 khác với thập niên 90 và sau này, tù được thăm nuôi tiếp tế, được đi lao động tập thể, khác với tù bị biệt giam mút mùa, tù bị bắt đi “tập trung cải tạo” khác với tù từ hải ngoại về quê hương chiến đấu và bị sa cơ… Ngoan ngoãn trình diện khác với ngoan cố phản động. Cộng Sản có “chính sách” phân biệt đối xử rõ ràng. Ngay cả lương thực được cấp phát, căn cứ trên cân lượng gạo, gọi là tiêu chuẩn tùy theo “đối tượng” cũng không giống nhau. Số lượng 9-12-15-21 ký gạo mỗi tháng (quy ra thành khoai sắn hoặc bo-bo, bột mì) tùy theo mức “phản động”, “cải tạo tốt”, thành thật khai báo, hoặc ngoan cố, lý lịch quá khứ chưa được điều tra rõ… “Anh cứ làm việc, khai báo chi tiết thành khẩn, ăn năn hối lỗi, vắt hết máu ngụy ra khỏi thân xác và đầu óc, rồi Trên sẽ xét cho ăn tiêu chuẩn cao hơn”, đấy là lời công an thẩm vấn hoặc cai tù quản giáo thường dụ dỗ mua chuộc chúng tôi. Chế độ dạ dày. (Làm việc là bị kêu đi điều tra thẩm vấn, viết lời khai đủ chuyện không ngờ trước, viết đi viết lại hang mấy chục lần từng đề tài bị hỏi đến, luôn cả lý lịch bản thân và gia đình).

Tựa hồ như bất cứ việc gì xảy ra trong đời sống hàng ngày khi được tự do đều gợi nhớ trong lòng chúng tôi một câu chuyện nào đó ở chốn lao tù. Với tôi, suốt hơn 10 năm bị biệt giam, có biết bao mẫu chuyện chưa được viết ra, lắng sâu trong ký ức, gặp dịp thì bật nhớ lại. Ngậm ngùi chua xót. Như chuyện miếng bánh chưng trong tù của tôi chẳng hạn. Sau này, thường vào dịp Tết, mỗi lần ngồi ăn bánh chưng cùng gia đình, tôi nhớ ngay đến chuyện này, như một tài liệu nào đó mà chúng ta đã “save” vào máy vi tính, bây giờ bấm nút tìm lại thì thấy hiện ra ngay trên màn ảnh nhỏ.

Sau ngày tôi lừa được Cộng Sản để phản pháo trong buổi họp báo quốc tế tại Hà Nội (13.7.1982) mà họ đã thua đau, tôi bị biệt giam “mút mùa Lệ Thủy” (theo kiểu nói của anh em tù nhân chúng tôi). Đến năm thứ 7, thứ 8 thì tôi bị kiệt quệ thân xác vì quá thiếu dinh dưỡng. Biết tôi vẫn ngoan cố, không khai thác được gì thêm, và cũng đã bị giam cầm lâu năm rồi, họ cứ bỏ tôi nằm dài ra đấy, không màng đến nữa. Tôi không được phép liên lạc với gia đình tại Úc để nhận thư từ hoặc quà tiếp tế. Đặc biệt trong những ngày Tết, các tù nhân hình sự hoặc các “đối tượng” không nguy hiểm đều được thăm nuôi hoặc nhận quà trên mức ấn định. Không khí toàn trại tù (B-14 – Thanh Liệt, ngoại thành Hà Nội) có vẻ nhộn nhịp khác thường, đã bắt đầu có những tiếng cười phát ra từ các buồng giam mỗi khi nhận được tiếp tế ăn Tết do gia đình gửi vào. Tù hình sự thường gọi ngày Tết là “Giỗ Mả Tổ”, người nào không có tiếp tế thì “đầu gối to hơn đùi”, chỉ còn chờ mong được vài bữa “cơm tươi” do trại cấp cho, có vài lát thịt, một cái bánh chưng vào đêm trừ tịch. Bánh chưng nhỏ bằng nửa bàn tay, đôi khi chỉ toàn nếp xôi chứ không có nhân đậu xanh. Nhưng đấy cũng là hạnh phúc, ngậm miếng bánh chưng trong miệng không dám nhai. Nghĩ rằng phải đợi đến 365 ngày nữa, nếu còn sống và còn ở tù, thì mới hy vọng có lại. Cũng chưa chắc, vì nhiều khi vẫn còn ở tù nhưng không được cấp cho miếng bánh chưng vì chưa “cải tạo tốt”. Miếng bánh chưng ngày Tết được ban phát từ “lượng khoan hồng nhân đạo của đảng và nhà nước nhân dân” , nhưng có điều kiện.

Khoảng cuối năm 1985, gần đến Tết ta, hàng tuần có rất nhiều người đi làm việc ở Liên Xô và Đông Âu - gọi là lao động xuất khẩu – lúc vế bị bắt giam ở trại Thanh Liệt. Hầu hết đều bị ghép vào tội buôn lậu hàng cấm, nhưng thực ra, nhà cầm quyền muốn tịch thu hết mớ hàng hóa nghèo nàn của họ mang về. Vờ bắt giam lấy cớ, rồi vài tuần lại thả ra. Đã bị mất đồ, lại còn bị nộp phạt nữa. Đa số là thanh niên nam nữ. Vì biết không có tội gì nặng và hầu hết đều là con ông cháu cha cả, đám này vẫn thản nhiên không lo sợ gì và bất chấp nội quy kỷ luật trong tù, quậy hết biết. Hàng tuần họ đều nhận được tiếp tế của gia đình gửi vào, ăn uống ê hề và suốt ngày gọi nhau chuyện trò, tiếng cười nói vang cả mấy dãy buồng giam. Lòng tôi xốn xang. Cũng trong thời gian này, trại còn giam một số đông người Trung Quốc, bị bắt ở biên giới Trung-Việt từ năm 1979 vì tội nghi làm gián điệp. Tiếng Tàu, Đức, Tiệp Khắc, Nga Sô, tiếng chửi thề, nổ ra như pháo, tôi nằm nghe cũng vui vui. Cán bộ “bảo vệ” được đám thanh niên này đút lót bánh kẹo và thuốc lá ngoại quốc mỗi đêm, nên việc kiểm soát cũng không nghiêm ngặt lắm, nhất là dịp Tết. Họ tha hồ nói đủ chuyện và tôi lắng nghe được nhiều tin tức bên ngoài. Bên cạnh buồng giam tôi có một thanh niên ở Liên Xô về, con của một đảng viên gộc làm việc ở cảng Hải Phòng. Đi học nghề điện tử bốn năm, nhưng chỉ chuyên mua nồi áp-xuất và hàng hóa, xe đạp, xe gắn máy, chuyển về nước để bán lại kiếm lời. Anh này trước đây đã từng ở tù Hỏa Lò (Hà Nội) về tội du đảng nhưng được ông bố chạy chọt lãnh ra và gửi đi Liên Xô. Tuy mới quen tôi mấy ngày, sau một vài đêm tâm sự qua cửa sổ, anh ta tỏ vẻ quý mến tôi vì máu giang hồ. Hơn nữa, anh ta có cô bồ ở Saigon cho nên dễ cảm thông với tôi. Anh ta thường nói : - “Bác ơi, cháu thích người miền Nam lắm. Hết sảy ! Người Nam chân thật và ăn chơi đúng điệu hiện đại lắm. Chứ không như người miền Bắc chúng cháu, cứ co ro cúm rúm, hạt muối cắn làm tư. Trước đây khi chưa vào Saigon (anh ta không gọi là thành phố Hồ Chí Minh) và chưa ra nước ngoài, bọn cháu có biết gì đâu. Cứ bắt đi họp Đoàn, họp Đảng mãi, chán bỏ mẹ”. Một hôm vào ngày mồng ba Tết, anh ta lên tiếng chửi thề : “Tiên sư bố, tiếp tế bánh chưng làm gì lắm thế. Mười mấy chiếc như thế này thì ông làm sao ăn cho hết ! Ông chỉ nhón nhân thịt bên trong cho vui còn thì vứt mẹ hết ra cống cho chuột ăn…”. Tôi nằm nghe mà cồn cào cả ruột, vì đói, vì lạnh, nuốt nước miếng ừng ực. Hoa cả mắt, tưởng chừng như thấy mấy cái bánh chưng đong đưa trước mặt. Vói tay nắm bắt, chỉ thộp được mấy con muỗi.

Trong không khí ngày Tết, tôi thèm bánh chưng quá. Nghĩ đến gia đình thì ít hơn là mơ có được một vài muỗng đường, mứt gừng, hạt dưa, và nhất là bánh chưng để thộn vào bụng cho no và bớt lạnh. Các buồng bên cạnh lại dư thừa quà Tết. Tôi nghĩ ra cách tìm ăn. Thời gian qua, tôi thường họa chân dung, làm hoa giấy và đắp hòn non bộ, chậu cá, bằng xi-măng cho các cán bộ quản giáo trong trại để kiếm thù lao thuốc lào hút. Tôi tự tạo ra “nghề” này để sinh tồn. Mỗi lần gạ được “khách hàng cán bộ” nào thì tôi được dẫn ra văn phòng trại để ngồi vẽ tranh, làm hoa, dưới sự kỉểm soát của “bảo vệ” (cai tù). Làm mãi thành quen tay, lại có thêm óc tưởng tượng để biến chế nhiều kiểu đẹp mắt, tôi có nhiều cai tù đặt “hàng” trong dịp Tết. Cán bột quản giáo đều nghèo, sẵn có tên tù nào khéo tay sản xuất được gì thì họ khai thác triệt để, không mất tiền công, chỉ cho vài bi thuốc lào cầm hơi. Tôi có “nghề” làm hoa giả bằng giấy màu hoặc giấy bạc bao thuốc lá, có nhiều lọ hoa tôi sáng tạo ra trông không khác gì hoa trang trí trong các cửa hiệu thương xá ở ngoại quốc vào dịp lễ Giáng Sinh. Vào dịp Tết năm ấy, tôi có thêm hai cán bộ thẩm vấn là “khách hàng” đặt làm hoa giả. Nhân cơ hội này, tôi nghĩ ra cách tìm bánh chưng ăn. Thông thường, tôi dùng chút cơm để dán hoa giấy, nhưng dại gì, cơm tù còn không đủ ăn, hơi đâu mà phí phạm. Tôi nói với cán bộ quản giáo nếu có xôi nếp bánh chưng để dán hoa thì “cực kỳ tốt”, có buồng giam nào dư thừa vứt đi thì lấy cho tôi một ít. Nhưng “kỷ thuật” dán hoa thì phải chọn những hạt xôi nếp nào mềm mới tốt, tôi phịa ra như thế. Tên cán bộ gật gù : - “Thoải mái, thoải mái, tôi sẽ kiếm cho anh miếng bánh chưng thừa để anh thoải mái dùng”. Được lời như cỡi tấm lòng, tôi ngồi rung đùi khẳng khiu chờ đợi. Buổi chiếu, tên cán bộ mở cửa sắt buồng giam đem vào cho tôi một cái bánh chưng thật lớn, ai đã khoét ăn hết cả nhân bên trong, gói tạm bằng một tờ giấy báo cũ ướt nhẹp, dường như mới nhặt từ cống lên. Đợi cho tên cán bộ đi khuất, tôi vừa cười thầm vừa chọn ra một ít nếp xôi để dành dán hoa, còn bên ngoài ướt nhoẹt, nhầy nhụa nhớt thì tôi gói lại để đó. Khuya về, nằm trong mùng, tôi chuẩn bị “ăn Tết”, từ từ, trịnh trọng, nghiêm túc như một ông đồ già ngồi pha trà buổi sáng để nhâm nhi một mình. Tôi mở gói bánh chưng còn thừa ra, gỡ sạch những lớp xôi còn dính chặt vào tờ giấy báo, cắn nhẹ từng miếng, ăn trong bóng tối xà lim lờ mờ, buốt lạnh. Ngon tuyệt vời. Bên kia vách tường trại giam là xã Thanh Liệt. Nhà ai đang vặn to một băng nhạc duy nhất mà tôi đã được nghe đi nghe lại từ suốt mấy năm qua tiếng hát của Thanh Thúy với bài Nửa Đêm Ngoài Phố. Nhạc “vàng”, có lẽ là nhà của tên cán bộ nào đó đã đem từ miền Nam ra. Nằm trong mùng ăn vụng miếng bánh chưng Tết thừa của người tù nào đó đã vứt đi, nghe lời ca Thanh Thúy, tuy âm thanh đã cũ, rè rè nhừa nhựa, tôi mĩm cười trong nước mắt. Và tôi đặt lại lời ca, lẩm nhẩm hát một mình… “Buồn vào hồn không tên, thức giấc nửa đêm, nhai bánh chưng một mình… ôi bánh chưng đời tù…”. Tôi bị giam mút mùa ở buồng số 8 – khu D - . Nghe nói ở buồng số 5 có ‘tù ngụy cải tạo” nào đó ở trại Nam Hà mới chuyển về, có thân nhân từ Mỹ gửi cho quà Tết tiếp tế mấy bao to. Thông tin ở trong tù nhạy lắm, nhanh hơn cả thông tấn xã Reuters. Một giọng ho, những tiếng gõ cạch cạch vào vách tường buồng giam, cũng có thể nhận ra người quen nào đó, rồi tìm cách lén liên lạc qua một vài câu thơ, tiếng hát, chuyện kiếm hiệp Kim Dung, vào ban đêm. Tối hôm ấy, khi nằm nhai cầm chừng miếng bánh chưng, nghe giọng ca Thanh Thúy, gió thoảng bay đến buồng giam của tôi mùi thuốc xì-gà. Tôi lén ra đứng chỗ cửa “gió” (một khung cửa nhỏ để cán bộ nhìn vào kiểm soát tù biệt giam), và hít hơi xì-gà “second-hand smoking”. Thế là đủ mùi vị về một cái Tết nữa trong tù, có bánh chưng, có “nhạc vàng”, có hương thơm xì-gà ngoại quốc, và … có cả nước mắt cô đơn.

Đây là một trong vạn cách sinh tồn của người tù dưới chế độ Cộng Sản. Miễn sao không bán rẻ anh em, không hèn hạ làm “ăng-ten” cho kẻ thù để đạp lên xác đồng đội mà sống, giả dại qua ải để mong một ngày thoát cũi sổ lồng mà tiếp tục đấu tranh.Tôi tự tạo ra những cái “nghề” bất đắc dĩ như làm hoa giấy, vẽ tranh, không phải là cúi đầu phục vụ nhục nhã, mà chính là để “nuôi” sống mình, có vài bi thuốc lào để hút, hít được chút không khí ngoài buồng giam, lao động trí óc sáng tạo. Thầm ăn miếng bánh chưng dùng để dán hoa giấy, tuy có đau trong lòng, trong hoàn cảnh cay nghiệt đó, nhưng tôi tự tha thứ cho mình vì đấy không phải là nỗi Nhục lớn trong lẽ sinh tồn của một người tù bị biệt giam hơn 10 năm, không thẹn với lương tâm và chính khí. Cố sống để tiếp tục con đường còn dang dở với mộng chưa tròn. Dù sao, tôi cũng thấy “nhợn” trong lòng mỗi khi nhớ lại những mẫu chuyện này, thương mình và thương cả Dân Tộc đã bị đọa đày xuống tận cùng vực thẳm bởi một chế độ phi nhân. Càng thương lại càng cố vươn cao lên để tồn tại và để đóng góp công sức vào việc giải trừ Cộng Sản, cùng toàn dân sớm quang phục quê hương. Miếng bánh chưng Tết trong tù này là một trong hàng trăm tư liệu tôi thêm vào hành trang hiện tại để tiếp bước lên đường.

Võ Đại Tôn.

Lời cuối: Cám ơn bạn đã theo dõi hết cuốn truyện.
Nguồn: http://vnthuquan.net
Phát hành: Nguyễn Kim Vỹ.
Sưu tầm: hongngoc48
Nguồn: VL.Net
Được bạn: Ct.Ly đưa lên
vào ngày: 15 tháng 2 năm 2008